CÔNG TY CỔ PHẦN AN TRƯỜNG AN

Mã số thuế: 4 1 0 0 5 7 7 1 7 2

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2017

Bình Định, ngày 18 tháng 04 năm 2018

CÔNG TY CP AN TRƯỜNG AN
347 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, BĐ
MST:4100577172

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 18 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
Công ty cổ phần An Trường An

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: *Công ty cổ phần An Trường An*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100577172
- Vốn điều lệ: 152.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 152.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: 347 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, Bình Định.
- Số điện thoại: 0915266688
- Số fax: 056.3812606
- *Website*: http://atajsc.com
- Mã cổ phiếu: ATG

2. Quá trình hình thành và phát triển

- 2005: Công ty Cổ phần An Trường An tiền thân là Công ty TNHH An Trường An, được thành lập ngày 21/09/2005 theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 3502000611 được Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Định cấp với số vốn ban đầu là 3 tỷ đồng.
- 08/2007: Để mở rộng sản xuất kinh doanh, công ty quyết định chuyển đổi loại hình Công ty từ TNHH thành Công ty cổ phần, với số vốn tăng lên 12 tỷ đồng.
- 07/2009: Với thành quả đạt được trong sản xuất kinh doanh của những năm trước, Công ty quyết định tăng thêm vốn điều lệ từ 12 tỷ lên 13,2 tỷ đồng.

- 05/2015: Công ty quyết định huy động vốn cổ phần từ các cổ đông hiện hữu, nhằm tăng vốn từ 13,2 lên 88,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 25/05/2015
- 09/2015: Công ty quyết định tiếp tục huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu, tiến hành tăng vốn từ 88,2 lên 152,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 03/09/2015
- 08/2016: CTCP An Trường An chính thức trở thành Công ty đại chúng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, kinh doanh và dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, xe gắn máy hai bánh và nhà hàng tiệc cưới, khai thác khoáng sản: Titanium, đá xây dựng, cát xây dựng, mua bán sắt thép, vật liệu xây dựng , mua bán hàng nông sản, vật tư ngành điện, nước ...
- Địa bàn kinh doanh: Bình Định, Hà Nội, Bình Thuận …

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị Công ty bao gồm:

- *Hội đồng quản trị: 5 thành viên (gồm 01 chủ tịch và 04 ủy viên)*
- *Ban kiểm soát: 3 thành viên (gồm 01 trưởng ban và 02 ủy viên)*

Cơ cấu bộ máy quản lý

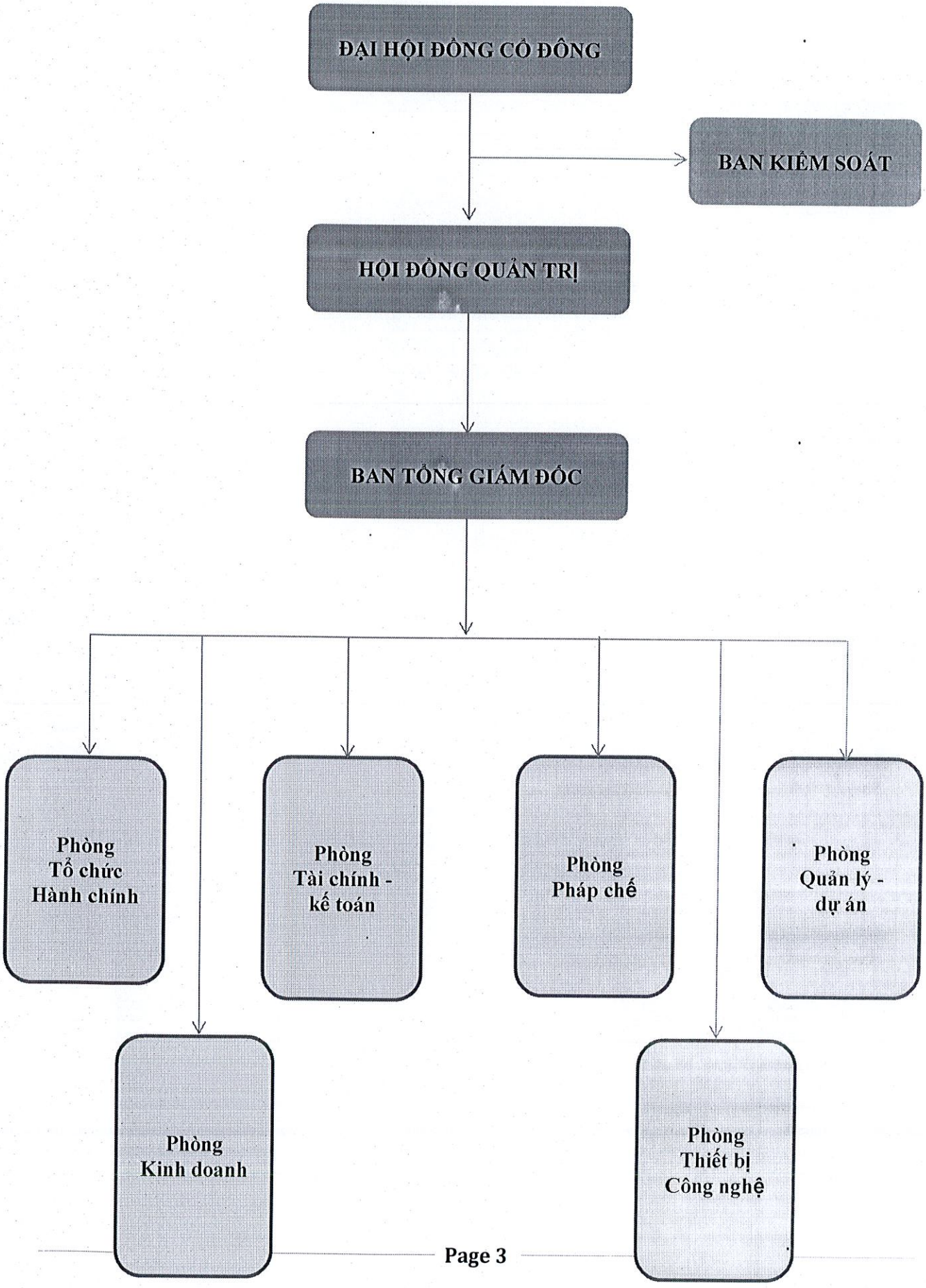

❖ *Các công ty con, công ty liên kết:*

+ Công ty CP An Trường An – CN Hà Nội

Địa chỉ: Phòng 506, Lô B15/D13 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Chế biến sâu các sản phẩm từ quặng titan.
- Xây dựng nhà các loại
- Chuẩn bị mặt bằng
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
- Bán mô tô, xe máy
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Cơ sở lưu trú khác
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét, Titan
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
- Đại lý du lịch

+ Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ

Địa chỉ: Thôn 3, Xã Sơn Mỹ, Huyện Hàm Tân, Bình Thuận.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

❖ **Dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I**

Trong năm 2017, Công ty cổ phần An Trường An phối hợp với Công ty Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ tiếp tục hoàn thiện toàn bộ thủ tục pháp lý về dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I – thuộc xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể, thông qua Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng, công ty đã tích cực triển khai, đẩy nhanh tiến độ của công tác đền bù và giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình có nhà cửa nằm trong quỹ đất của KCN. Đồng thời, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, UBND huyện Hàm Tân cho các cá nhân và tổ chức có giấy đăng ký nhận tiền đền bù; Tiến hành kiểm kê lại số hộ dân và tổ chức chưa nhận được tiên đền bù để xác định giá trị đền bù còn lại, dựa theo chủ trương trong Quyết định của UBND tỉnh Bình Thuận.

Công ty phấn đấu khởi công đầu tư dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I vào thời điểm nhanh nhất có thể (Đang chờ ý kiến quyết định của UBND tỉnh Bình Thuận) .

Tiến hành làm thủ tục đóng của mỏ khai thác khoáng sản Titan tại xã Mỹ Hiệp . Huyện Phù Mỹ Tỉnh Bình Định

Giấy phép khai thác mỏ tại xã Mỹ Thành, Huyện Phù Mỹ đã hết thời hạn khai thác , trong năm 2017 Công ty đang tiến hành phối hợp các các cơ quan hữu quan làm thủ tục đóng cửa mỏ, hoàn thổ trông rừng bàn giao đất lại cho địa phương . Đến nay cơ bản đã hoàn thiện.

❖ **Về hoạt động khai thác cát xây dựng**

Hiện nay Công ty tổ chức khai thác Cát xây dựng tại mỏ cát Bò Điêu thuộc xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Toàn bộ khối lượng cát khai thác đã được Công ty đã đàm phán cung cấp hết cho các đơn vị thi công xây lắp trên địa bàn tỉnh. Tổng trữ lượng ước đạt 92.500m^3.

❖ **Kinh doanh dịch vụ Nhà hàng tiệc cưới Trầu Cau**

Tiếp tục duy trì thực hiện và đẩy mạnh việc hợp tác kinh doanh Nhà hàng tiệc cưới Trầu Cau với Công ty TNHH Kim Ngọc, nhằm gia tăng thêm nguồn thu cho

công ty trong các năm tiếp theo, đồng thời đa dạng hóa hoạt động kinh doanh để phòng tránh rủi ro.

❖ **Kinh doanh dịch vụ xe gắn máy**

Đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh xe gắn máy 2 bánh với Công ty TNHH Trung Hùng, ngoài phần vốn góp của Công ty trước đây, trong năm 2017 Công ty đã góp thêm 1 tỷ đồng để bổ sung vào nguồn vốn lưu động.

5.2. *Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Sơn Mỹ, phấn đấu đến năm 2020 các nhà đầu tư thứ cấp thuê 50% diện tích KCN.
- Hoàn thiện giải phóng mặt bằng và toàn bộ thủ tục pháp lý về XDCB để khởi công đầu tư xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng tại TP Quy Nhơn (Hiện đang vướng mắc về di dời , cải táng mồ mả).
- Tập trung hoàn thiện các thủ tục pháp lý để xin thu hồi phần khoáng sản trong khi Công nghiệp Sơn Mỹ .
- Tích cực tạo lập quỹ đất để phát triển bất động sản du lịch tại khu vực tỉnh Bình Định, Bình Thuận và các tỉnh ven biển lân cận tại khu vực.
- Thực hiện chiến lược kinh doanh liên hoàn, liên kết chặt chẽ các sản phẩm và dịch vụ của Công ty, tạo ra lợi ích lớn nhất cho Công ty và Cổ đông.
- Tăng cường công tác quảng cáo và tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng và quan hệ với nhà đầu tư.
- Tăng cường, củng cố mối quan hệ thân thiện, đáng tin cậy đến tất cả đối tác, khách hàng hiện hữu. Xây dựng niềm tin với khách hàng tiềm năng.
- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về hàng hóa, phương tiện, con người và môi trường. Hợp lý hóa các khâu sản xuất, thiết lập các định mức, biên độ sản xuất hợp lý, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ.

5.3. Duy trì hiệu quả khai thác, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, giảm chất thải công nghiệp...

5.4. *Các mục tiêu phát triển bền vững .*

- Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty gắn liền môi trường, xã hội và cộng đồng và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế

Trong năm 2017, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,53%, thấp hơn mức trần là 4%. Năm 2017 tăng trưởng kinh tế đạt 6,81%, vượt chỉ tiêu 6,7% do Quốc hội đề ra, và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua, theo số liệu mới công bố của Tổng cục thống kê

Sự phụ thuộc của nền kinh tế vào FDI còn được thể hiện qua hoạt động ngoại thương. Trong năm 2017, khu vực FDI mặc dù chỉ chiếm 24% tổng đầu tư nhưng lại đóng góp tới 73% kim ngạch xuất khẩu của toàn nền kinh tế. Bên cạnh đó, mặc dù cả nước xuất siêu hàng hóa 2,7 tỉ đô la Mỹ trong năm 2017 thì khu vực kinh tế trong nước nhập siêu tới 26,1 tỉ đô la Mỹ, và chỉ được bù đắp nhờ khu vực FDI xuất siêu 28,8 tỉ đô la Mỹ.

Không nên quá phấn khởi với kết quả của năm 2017 mà chỉ nên lạc quan một cách cẩn trọng. Nền kinh tế tuy tăng trưởng vượt kỳ vọng ban đầu song những yếu kém cố hữu vẫn còn nguyên, không những thế đã xuất hiện những dấu hiệu ban đầu, có tính cục bộ của bong bóng tài sản. Tạo lập môi trường kinh doanh ổn định và thông thoáng, qua đó giải phóng năng lực và sức sống dồi dào của khu vực kinh tế tư nhân, đặc biệt là tư nhân trong nước sẽ giúp nền kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng trong những năm tới, đồng thời giảm bớt sự phụ thuộc vào khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Nhìn chung, triển vọng của nền kinh tế Việt Nam trong ngắn hạn là rất tích cực, tuy nhiên về trung và dài hạn, nó sẽ phụ thuộc chủ yếu vào các chính sách của Chính phủ và tốc độ thẩm thấu của các chính sách tốt vào nền kinh tế. Chính sách của Chính phủ có thể được thiết kế tốt nhưng việc gỡ bỏ các rào cản, cản trở và sức ỳ thể chế để chính sách tốt có tác động hiệu quả tích cực lên nền kinh tế, lên hoạt động của các doanh nghiệp mà đón đầu là những doanh nghiệp lớn sẽ là thước đo quan trọng phản ánh năng lực thực sự của một "Chính phủ kiến tạo và hành động để phục vụ người dân và doanh nghiệp".

6.2 Rủi ro về mặt pháp luật

Công ty Cổ phần An Trường An đã thành Công ty đại chúng, nên điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải điều chỉnh theo Luật chứng khoán. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, đang trong quá trình hoàn thiện do đó các luật và văn bản sẽ có điều chỉnh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Nhưng sự thay đổi này sẽ gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, các thay đổi trong các chính sách về ưu đãi đầu tư, về xuất nhập khẩu và các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường, các khoản chi phí và phí… cũng chi phối đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

6.3 Rủi ro đặc thù

- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành.
- Áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thay thế.
- Bảo vệ môi trường, thuế, phí: Hoạt động của công ty phụ thuộc nhiều chính sách bảo vệ môi trường, tiền thuế đất, thuế tài nguyên, …ngày càng có xu hướng tăng cao cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty
- Vấn đề về phong tục tập quán, cục bộ địa phương cũng là một trở ngại không nhỏ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

6.4 Rủi ro về quản lý đất đai: Đền bù giải phóng mặt bằng là công tác phức tạp có thể phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc làm chậm tiến độ cũng như hoạt động sản xuất của dự án. Chính sách về đất đai có thể phát sinh các chi phí làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

6.5 Rủi ro trong khai thác khoáng sản: Trong quá trình khai thác và chế biến khoáng sản, ngoài các sản phẩm thu được thì kèm theo đó là các chất thải với số lượng lớn đòi hỏi chi phí xử lý rất tốn kém. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất . Mưa nhiều với lượng mưa lớn làm tăng nguy cơ bục nước khai thác xuống sâu, gây khó khăn cho hoạt động khai thác và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

Bên cạnh đó, nguồn năng lực cho sản xuất luôn có sự biến động và khan hiếm, trình độ chuyên môn tay nghề chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Nhận thức, hiểu biết về chính sách pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ luật lao động của người lao động còn hạn chế dẫn đến tình trạng thường xuyên tự nghỉ việc không lý do.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
Vốn điều lệ	152.200.000.000	152.200.000.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	107.042.395.853	33.038.385.023
Lợi nhuận trước thuế	1.459.609.797	453.964.170

Nền kinh tế năm 2017 có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức lớn đối với các doanh nghiệp. Công ty CP An Trường An cũng đối mặt với những khó khăn lớn về giá thành và các chi phí cho công ty.

Trong năm 2017 hoạt động kinh doanh của Công ty trên cơ bản là đi vào ổn định. Lợi nhuận trước thuế năm 2017 là 1.459 triệu. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh chung còn nhiều khó khăn, đây đã là sự nổ lực và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và cán bộ công ty.

2. *Tổ chức và nhân sự*

❖ **Danh sách Ban điều hành**

✓ Tổng Giám đốc: Ông **Trương Đình Xuân**

Sinh năm: 10/09/1952

Số CMND: 211542631

Nguyên quán: Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định

Cư trú: Số nhà 04 đường Đào Duy Từ, phường Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 0915.266.688

Trình độ: Đại học Kinh tế thương mại

Cổ phiếu đang nắm giữ: 1.211.940

✓ Phó Tổng giám đốc: Ông **Đào Minh Tùng**

Sinh năm: 05/10/1973

Số CMND: 211475381

Nguyên quán: Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định

Cư trú: Phòng A9-03 Tòa nhà Chung cư HAGL, phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điện thoại: 0935.034.679

Trình độ: Đại học Công nghệ thông tin - Đại học Đông Đô

Cổ phiếu đang nắm giữ: 294.015

Ngày 22/06/2017 Ông Đào Minh Tùng đã bãi nhiệm

✓ Phó Tổng Giám đốc Bà Nguyễn Thị Phương Lan

Sinh năm : 11/09/1967

Số CMND: 211831908

Nguyên quán : Huế - Thừa Thiên Huế

Địa chỉ : KV1, Phường Nhơn Bình , TP Quy NHơn , tỉnh Bình Định

Điện thoại : 0935766289

Trình độ : Đại học Tài chính

Cổ phiếu đang nắm giữ : 0

Ngày 22/06/2017 tham gia trong Hội đồng quản trị

✓ Phó Tổng giám đốc: Ông **Phạm Ngọc Phương**

Sinh năm: 01/11/1984

Số CMND: 042084000030

Cư trú: Phòng 40 B3 Kim Liên, Đống Đa, HN

✓ Kế toán trưởng: Bà **Phan Thị Cẩm Tú**

Sinh năm: 02/01/1982

Số CMND: 211787522

Nguyên quán: Nhơn Phong, An Nhơn, Bình Định

Cư trú: Tổ 10, KV2, phường Nhơn Bình, Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: 0905.902.445

Trình độ: Cử nhân kinh tế

****Những thay đổi trong Ban điều hành:** (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm):

Ngày 22/07/2017 Bà Nguyễn Thị Phương Lan tham gia vào Ban điều hành thay thế cho Ông Đào Minh Tùng xin Rút ra khỏi Hội Đồng quản trị .

✓ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không

✓ Tổng số lao động bình quân: 10 người (trừ công nhân tại các dự án được giao khoán) Phần lớn số lượng lao động giảm do tạm dừng việc khai thác khoáng sản.

✓ Chính sách đối với người lao động: Thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách theo Bộ luật lao động ban hành.

✓ Đảm bảo thực hiện đúng chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động.

✓ Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi (nghỉ phép, nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng hoặc làm thêm giờ…).

✓ Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo nhân viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên học tập nâng co trình độ chuyên môn để phục vụ tốt hơn trong công việc, đặc biệt là luôn tạo cơ hội cho nhân viên có thể phát huy hết khả năng của mình.

✓ Xây dựng chế độ đãi ngộ thích hợp để thu hút và tập hợp được đội ngủ lao động có chất lượng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2017 công ty tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án lớn như: Dự án đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN Sơn Mỹ I – tỉnh Bình Thuận, Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang. Về cơ bản hai dự án này được triển khai theo tiến độ .

Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang

Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang được triển khai thực hiện tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, vị trí vô cùng thuận lợi cách Trung tâm Thương mại thành phố Quy Nhơn 3 km về phía Nam, quy hoạch trong khu đất có tổng diện tích 7ha. Khu du lịch được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch và các dịch vụ vui chơi giải trí mở rộng phục vụ cuộc sống của người dân, đồng thời phù hợp với mục tiêu định hướng phát triển bền vững và lâu dài mang tính chiến lược.

Mục đích đầu tư: Dự án đầu tư khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, ăn uống và dịch vụ vui chơi - giải trí, thuộc điểm Du lịch số 4, tuyến du lịch - dịch vụ Quy nhơn – Sông Cầu thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ

khách du lịch trong và ngoài tỉnh có một khu du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ vui chơi giải trí cần thiết trong sinh hoạt của nhân dân đồng thời phù hợp với mục tiêu định hướng phát triển bền vững và lâu dài mang tính chiến lược mà các cấp lãnh đạo khuyến khích đầu tư từ nhiều thành phần kinh tế trong xã hội.

Vốn đầu tư: 120.000.000.000 đồng

Trong năm 2017, về cơ bản Công ty đã tiến hành đền bù và GPMB theo phương án phê duyệt của UBND Thành phố Qui Nhơn để đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án. Riêng 161 mồ mả đang chờ Tỉnh sắp xếp bố trí vị trí để di dời.

Dự án đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN Sơn Mỹ I – tỉnh Bình Thuận

Thông tin về dự án

Địa điểm: KCN Sơn Mỹ 1 – Huyện Hàm Tân,Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và KD kết cấu HTKCN Sơn Mỹ.

Mô tả dự án: Dự án đã được BQL các Khu công nghiệp Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 6307832418 ngày 05 tháng 01 năm 2018.

Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con:

  + Công ty Cổ phần An Trường An – CN Hà Nội: Là công ty hoạt động phụ thuộc .

  + Công ty TNHH Đầu tư XD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ là Công ty con hoạt động độc lập .
- Công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Phân tích hiệu quả kinh doanh và các chỉ số tài chính

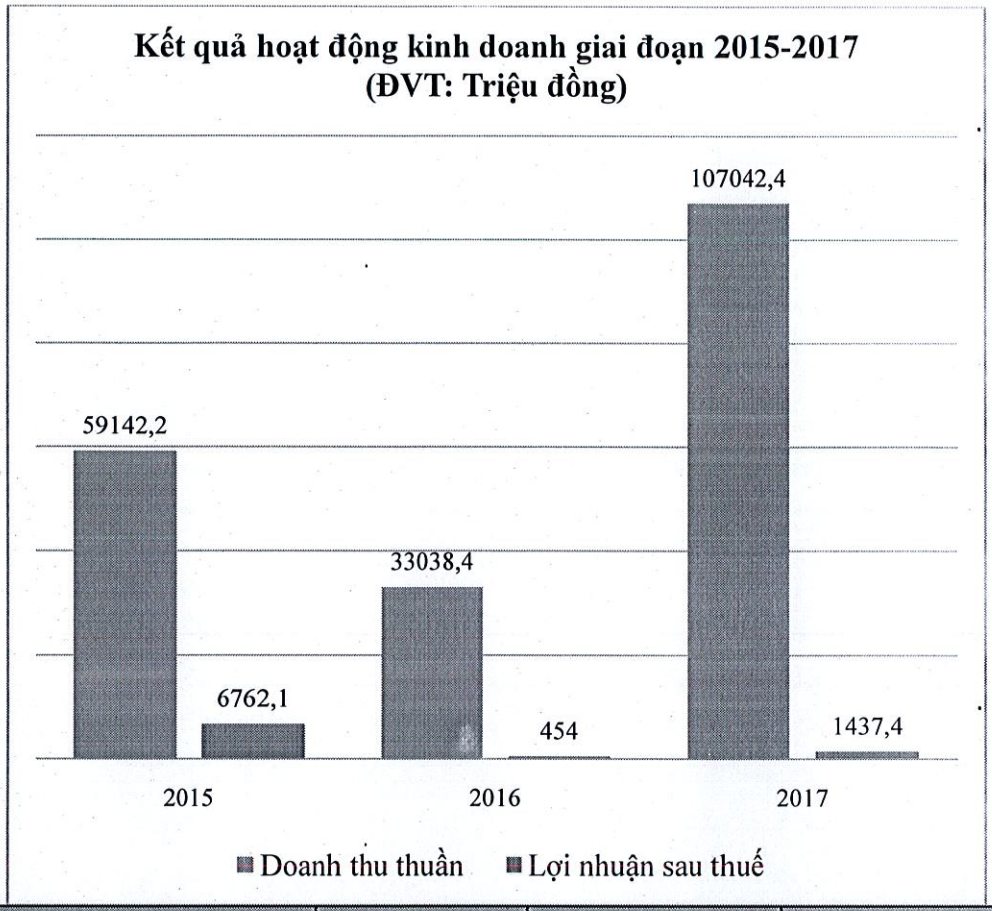

Chỉ tiêu	2016	2017	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	Tỷ lệ
1. Doanh thu thuần BH & CCDV	33,038.40	107,042.00	74,003.60	223.99%
2. Lợi nhuận gộp BH & CCDV	2,090.00	3,181.00	1,091.00	52.20%
3. Lợi nhuận sau thuế NI	363.2	1,160.00	796.80	219.38%
4. Tổng tài sản cuối năm	206,866.06	203,161.29	-3,704.77	-1.79%
5. Tổng tài sản đầu năm	180,447.60	206,866.06	26,418.46	14.64%
6. Tổng tài sản bình quân	193,656.85	205,013.68	11,356.83	5.86%
7. VCSH cuối năm	158,087.30	159,035.57	948.27	0.60%
8. VCSH đầu năm	157,724.10	158,087.30	363.20	0.23%

9. VCSH bình quân	157,905.70	158,561.44	655.73	0.42%
Hệ số khả năng sinh lời				
Tỉ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	1.10%	1,36%	0.26%	23.64%
Tỉ suất lợi nhuận gộp	6.33%	2.97%	-3.36%	-53.05%
Số vòng quay tổng Tài sản	0.171	0.522	35.15%	206.04%
Tỉ suất sinh lời trên VCSH (ROE)	0.19%	0.73%	0.54%	285.04%
Tỉ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	0.23%	0.57%	0.34%	146.01%

b) Phân tích cấu trúc tài sản và nguồn vốn

- ***Tình hình tài sản và cấu trúc tài sản***

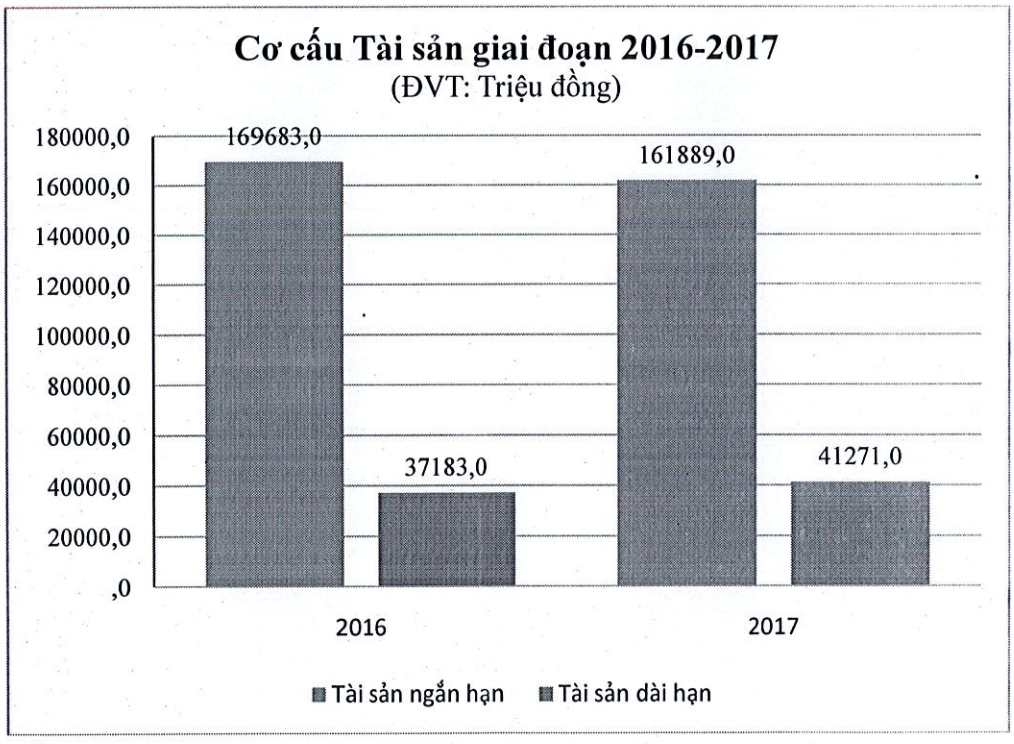

- Tổng tài sản năm 2017 đạt 203.161 triệu đồng, giảm 1,8% so với năm 2016. Cuối năm 2017 công ty đã giải phóng hết tất cả hàng tồn còn lại từ năm 2016, và Cuối năm 2017 công ty đã bán một phần cổ phiếu đang giữ để bổ sung vốn đầu tư XDCB. Tài sản dài hạn tăng từ 37,183 triệu đồng lên 41.271 triệu đồng năm 2017.

- *Tình hình nguồn vốn và cấu trúc nguồn vốn*

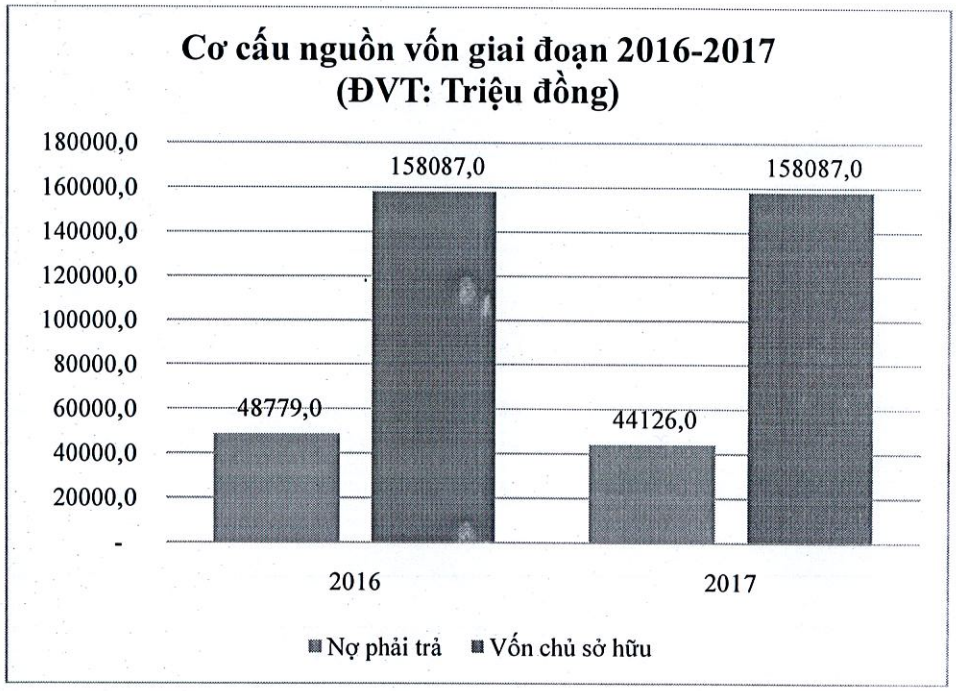

Nợ phải trả năm 2017 đạt 44.126 triệu giảm hơn so sớ năm 2016 là 48.779 triệu là do công ty đã thanh toán các nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước từ 5.029 triệu năm 2016 còn 1.131 triệu năm 2017.

c) Phân tích khả năng thanh khoản

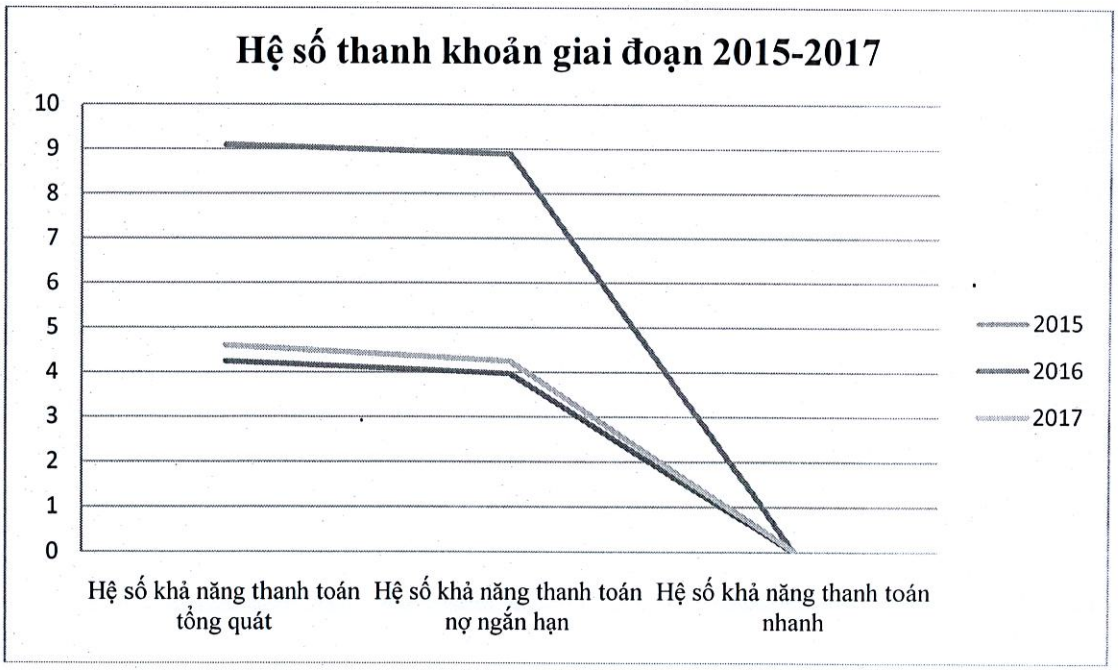

Với đặc thù của một doanh nghiệp thương mại với tỷ trọng tài sản dài hạn thấp, chủ yếu là tài sản ngắn hạn với tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản lên tới 79,69%, đồng thời với việc duy trì một chính sách sử dụng vốn thận trọng với tỷ trọng nợ phải trả nói chung và nợ ngắn hạn nói riêng thấp (Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn đạt 21,72%) đã giúp An Trường An đảm bảo được khả năng thanh khoản với các hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số khả năng thanh toán nhanh cao (lần lượt ở mức 4 lần và 3,8 lần). Tuy nhiên, khả năng thanh toán tức thời của Công ty đang ở mức thấp, nguyên nhân xuất phát từ việc duy trì tỷ lệ tiền và tương đương tiền ở mức thấp, trong khi phải thu khách hàng chiếm tỷ trọng cao. Trong năm 2018, Công ty sẽ tiến hành cân đối lại cơ cấu tài sản ngắn hạn để đảm bảo được tính thanh khoản, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tên chứng khoán	Cổ phiếu Công ty cổ phần An Trường An
Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	ATG
Mệnh giá chứng khoán	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số cổ phần	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật	0
Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu	0

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2017:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số CP năm giữ	Tỷ lệ
I	**Cổ đông trong nước**	1005	14.959.370	98.29%
1	Cá nhân	1005	14.959.370	98,29%
2	Tổ chức	-	-	-

II	**Cổ đông nước ngoài**	-	260.630	1,71
1	Cá nhân	4	260.630	1,71
2	Tổ chức	-	-	-
	Tổng cộng	1009	15.220.000	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần An Trường An)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Trong năm 2017, Công ty không có sự thay đổi về Vốn điều lệ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần An Trường An không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào phát sinh.

e) Các chứng khoán khác

Trong năm 2017, Công ty Cổ phần An Trường An thực hiện giao dịch bán 190.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (mã cổ phiếu: TPP).

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Là đơn vị hoạt động chủ yếu về thương mại, công ty không sử dụng các nguyên vật liệu.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- Nguồn năng lượng công ty sử dụng chủ yếu là điện, phục vụ cho máy móc thiết bị của công ty. Nguồn điện sử dụng là nguồn điện lưới quốc gia. Công ty luôn thực hiện chính sách tiết kiệm và hiệu quả.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng đặt ra các định mức tiêu thụ điện năng định kỳ hàng tháng và thực hiện so sánh số liệu tiêu thụ thực tế với định mức để đánh giá kết quả thực hiện cũng như có biện pháp kịp thời để cải thiện việc tiết kiệm điện năng.

6.3. Tiêu thụ nước

- Nguồn nước công ty sử dụng chủ yếu cho hoạt động văn phòng, được cung cấp bởi công ty nước sạch của Nhà nước trên địa bàn.

- Về nước thải sinh hoạt chủ yếu từ nhu cầu sử dụng nước của CBCNV như: vệ sinh cá nhân, rửa tay,…Nước thải được thu gom vào bể chứa phân loại và thải ra theo đường cống thoát nước chung.

*6.4. **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường***

- Lập đầy đủ các biện pháp cải thiện điều kiện mội trường và xử lý thu gom các chất thải.

- Các chất phế liệu phụ tùng, sắt thép của thiết bị, rác thải sinh hoạt của CBCNV được phân loại thu gom để vào kho chuyên dùng và bán lại cho các đơn vị tái chế.

- Hàng ca tưới nước chống bụi ở các khu vực của công ty.

- Công ty tổ chức điều hành, giám sát kiểm tra các công trường thực hiện tốt các biện pháp đã để ra có hiệu quả đảm bảo môi trường cảnh quan khu vực của công ty.

- Công ty luôn chấp hành các và phối hợp tốt các quy định của địa phương và các đơn vị.

*6.5. **Chính sách liên quan đến người lao động***

- Tổng số lao động bình quân năm 2017 là 10 người (trừ công nhân tại các dự án được giao khoán).

- Tiền lương bình quân là 4.500.000 đồng/người/tháng.

- Công ty chăm lo cho đời sống người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và quà tặng cho CBCNV nhân các ngày lễ trong năm.

- Xây dựng các kế hoạch và tổ chức thực hiện cấp bảo hộ lao động trong toàn công ty.

- Tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

*6.6. **Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương***

- Bên cạnh việc tập trung chăm lo cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch khác sản xuất kinh doanh năm 2017 Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần con người lao động và có đóng góp cho cộng đồng địa phương như sau:

- Phối hợp chăm lo cho người lao động, tặng quà cho CBCNV nhân các ngày lễ, tết và tặng quà cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho các cháu là con CBCNV đạt thành tích trong năm học 2016-2017. Thăm hỏi đoàn viên khi đoàn viên đau ốm..

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BẢN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 cơ bản hoạt động thương mại đi vào ổn định. Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh Công ty không đạt được như kỳ vọng. Trong năm tới, Công ty sẽ điều chỉnh lại phương án sản xuất kinh doanh nhằm phù hợp với thị trường và nắm bắt được tốt nhất các cơ hội kinh doanh.

2. **Tình hình tài chính:** Trong năm 2017, cơ cấu tài chính vẫn được giữ ở mức an toàn với chính sách huy động vốn thận trọng, sử dụng vốn chủ sở hữu cao (với tỷ lệ Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn đạt 78%).

Về cấu trúc tài sản, với đặc thù doanh nghiệp thương mại, nên chiếm phần lớn trong tổng tài sản là tài sản ngắn hạn (tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản chiếm đến 79,69%). Việc tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao, trong khi Nợ phải trả nói chung và Nợ ngắn hạn nói riêng thấp giúp thanh khoản của Công ty được đảm bảo. Tuy nhiên, các khoản tương đương tiền hiện đang thấp, làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tức thời. Công ty sẽ tiến hành cơ cấu lại tỷ trọng tài sản ngắn hạn với việc giảm các khoản phải thu khách hàng và tăng tỷ trọng tiền & tương đương tiền để cân đối lại khả năng thanh khoản trong ngắn hạn, đảm bảo hoạt động của Công ty không bị gián đoạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã từng bước hình thành, tạo lập mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và chiến lược phát triển phù hợp với đặc thù của công ty. Công ty đã thiết lập cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu quản lý của công ty. Cơ chế quản lý chi phí, giá thành việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh theo chiến lược phát triển chung, các quỹ tập trung và phân công thị trường từng bước được hoàn thiện. Bên cạnh đó công ty tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, nằm nâng cao sản lượng, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Thực hiện tốt công tác kinh doanh vật tư thiết bị. Nhằm từng bước phát triển các ngành khác một cách có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác kinh doanh trên địa bàn Bình Định, Hà Nội và Bình Thuận,.., đảm bảo tuân thủ đầy đủ các chỉ đạo và quy định của Nhà nước.

- Duy trì và phát triển các hoạt động dịch vụ của công ty.

- Tăng cường hoạt động đầu tư vào các Dự án.

- Đẩy mạnh SXKD trên các lĩnh vực, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Nghiên cứu, tiến hành sửa chữa, cải tạo máy móc để nâng cao năng suất khai thác khoáng sản.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị phù hợp, tiết kiệm chi phí.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

A/Về việc ký Hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty:

- Căn cứ Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên số: 2206/2017/ĐHĐCĐ-ATG ngày 22/6/2017 của Công ty về việc thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2017. Theo đó, Công ty đã liên hệ và ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2017 với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội) theo Hợp đồng kiểm toán số: 122/2017/HĐKT-CPAHANOI ký ngày 13/7/2017 về việc soát xét giữa kỳ và kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty CP An Trường An.

- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số: 30/2017/NQ-HĐQT về việc thay thế đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017 từ CPA Hà Nội sang Công ty TNHH Kiểm toán TTP (TTP), nhưng vì thời gian thay đổi đơn vị kiểm toán gấp nên Công ty không đạt được sự thỏa thuận với Công ty TTP về việc kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty, chính vì thế ngày 13/3/2018, Công ty có Nghị quyết HĐQT số: 04/2018/NQ-HĐQT về việc thay thế đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017 từ TTP sang lại CPA Hà Nội theo hợp đồng kiểm toán cũ đã ký nêu trên.

Nhưng do thiếu sót, Công ty đã chưa công bố thông tin về việc ký hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2017 này với CPA Hà Nội do thời gian gấp rút và cận thời gian thực hiện công tác soát xét 6 tháng đầu năm 2017 của Công ty. Công ty cam kết sẽ

khắc phục vấn đề này và thực hiện công bố thông tin kịp thời và đúng quy định của Thông tư : 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính.

B/. Về ý kiến của Kiểm toán viên đối với BCTC kiểm toán năm 2017

a. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang là 39,1 tỷ đồng, bao gồm:

- Dự án Thủy Sơn Trang: 36,1 tỷ đồng, là dự án khu du lịch nghỉ dưỡng – vui chơi giải trí Thủy Sơn Trang tại Khu vực 2, Phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Hiện nay, Dự án này đang được triển khai thực hiện, và gặp một số khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng do vướng phải một phần đất trong diện tích Dự án còn 261 ngôi mộ không chịu di dời do chờ UBND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định quy hoạch nơi cải tảng để thuận lợi cho người dân có mộ trong khu vực dự án. Do đó, việc thực hiện Dự án chưa hoàn tất nên Công ty chưa quyết toán được đầy đủ giá trị nhằm cung cấp giá trị quyết toán với kiểm toán dự án để kiểm toán và quyết toán giá trị dự án đã đầu tư và đưa vào sử dụng để trích khấu hao theo quy định.

- Dự án KCN Sơn Mỹ: 3 tỷ đồng là khoản thanh toán hoàn trả chi phí mà Công ty chuyển cho Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Đô thị và KCN Việt Nam đã chi cho dự án KCN Sơn Mỹ trước thời điểm Công ty được cấp phép chủ trương thực hiện khai thác dự án KCN Sơn Mỹ.

b. Trong năm 2017, Công ty có thực hiện góp vốn vào công ty con là Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Kết cấu Hạ tầng KCN Sơn Mỹ (giá trị 84,7 tỷ đồng). Khoản góp vốn này đã được công ty con thanh toán trả trước cho 02 đơn vị khác để làm cơ sở hạ tầng (giá trị 84,5 tỷ đồng) như sau:

- Công ty TNHH San lấp Thi Công Mặt bằng Bảo Anh theo hợp đồng số: 01/HĐ SM-BA ngày 21/12/2017 với tổng giá trị hợp đồng là 98.440.000.000 đồng nhằm thi công san nền công trình hạ tầng KCN Sơn Mỹ, đã thanh toán 45.500.000.000 đồng.
- và Công ty TNHH Xây lắp điện Trường Thọ theo hợp đồng số: 02/HĐ SM-TT ngày 21/12/2017 với tổng giá trị hợp đồng là 200.000.000.000 đồng nhằm thi công san nền công trình hạ tầng KCN Sơn Mỹ, đã thanh toán 39.000.000.000 đồng.

Do dự án KCN Sơn Mỹ đang được bắt đầu triển khai, nên đây là các khoản ứng trước cho các đơn vị thi công cơ sở hạ tầng để chuẩn bị các nguồn lực cần thiết và đảm bảo thực hiện dự án cho Công ty. Khoản ứng trước này sẽ được bù trừ với khối lượng thực tế các đơn vị này thực hiện và quyết toán với Công ty.

c. Trong năm 2017, do khu vực mỏ tại xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ đã hết thời hạn khai thác nên Công ty đã thực hiện đóng cửa mỏ, trồng rừng hoàn thổ để bàn giao mặt bằng, trả lại khu vực mỏ nên trong năm này Công ty không phát sinh hoạt động lĩnh vực khoáng sản, titan.

- Bên cạnh đó, trong năm 2017, Công ty đã đẩy mạnh việc đền bù giải phóng mặt bằng dự án Thủy Sơn Trang để sớm hoàn tất, xây dựng và đưa dự án vào hoạt động trong năm 2018 nhằm tạo nguồn doanh thu ổn định và phát triển cho Công ty. Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện tập trung nguồn lực để triển khai dự án KCN Sơn Mỹ, một dự án trọng điểm và đem lại doanh thu cũng như lợi nhuận cao cho Công ty trong thời gian tới. Nhưng, để đảm bảo được nguồn lực và hoạt động của Công ty cho đến khi các dự án đầu tư nói trên đi vào hoạt động và có nguồn thu, Công ty đã đẩy mạnh thêm hoạt động kinh doanh nông sản trong năm 2017.

- Cũng như từ năm 2014 cho đến nay Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông là muốn sử dụng nguồn lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư vào các dự án trọng điểm của Công ty (đã được thông qua tại các kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên hàng năm), nhằm sau khi đi vào hoạt động, nguồn thu và lợi nhuận từ các dự án mang lại sẽ tạo giá trị thặng dư lớn hơn cho cổ đông.

d. Số lượng nhân sự năm 2017 của Công ty dao động từ 7 – 10 người là chỉ đang tính đến các nhân sự tham gia quản lý và điều hành trực tiếp tại Công ty. Do đặc thù hoạt động của Công ty trong năm 2017, việc khai thác mỏ đã dừng như đề cập ở trên nên lao động trong hoạt động này cũng giảm đáng kể. Ngoài ra, các hoạt động kinh doanh khác của Công ty có sử dụng nhiều lao động, thì Công ty đã chuyển sang áp dụng hình thức giao khoán để Công ty có thời gian tập trung nguồn lực vào 02 dự án trọng điểm của Công ty như đề cập trên. Ở 02 dự án này trong thời gian năm 2017, Công ty đang tận dụng nguồn nhân lực từ các đối tác để thực hiện dự án, nên nhân sự chuyên trách chưa nhiều. Bởi các lý do trên dẫn đến số lượng nhân viên của Công ty trong năm 2017 lại biến động nhiều so với cùng kỳ 2016 như vậy.

Công ty cũng đang xem xét về việc thành lập chi nhánh của Công ty tại TP.HCM nhằm bổ sung nhân sự chuyên môn, chuyên trách cho việc thực hiện dự án KCN Sơn Mỹ trong thời gian tới.

C/. Về phương hướng kinh doanh

- Đối với dự án Thủy Sơn Trang : Công ty đang yêu cầu UBND Thành phố quy hoạch nơi cải táng di dời các phần mộ còn lại để Công ty tiếp tục triển khai dự án.

- Đối với dự án KCN Sơn Mỹ Công ty đang xúc tiến việc đền bù áp giá giải phóng mặt bằng dự kiến sẽ khởi công trong tháng 7/2018.

Do trong thời gian cấu trúc và sắp xếp lại hoạt động của Công ty nên có nhiều sự biến động về nhận sự. Công ty cam kết đảm bảo đầy đủ các nguồn lực về nhân sự để đảm bảo hoạt động của Công ty.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

❖ **Đánh giá liên quan đến môi trường:**

Việc bảo vệ môi trường là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của An Trường An. Công ty luôn tuân thủ thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể như Luật môi trường số: 55/2014/QH13, ban hành ngày 23/6/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015; Nghị định số: 80/2014/NĐ-CP ngày 06/08/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Thông tư số: 12/2011/TT-BTNMT Quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định khác về bảo vệ môi trường.

Trong sản xuất, với đặc thù là một doanh nghiệp hoạt động liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản, Công ty cũng thường xuyên phát động các phòng trào sản xuất xanh với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nước thải, chất thải độc hại, tiết giảm tiêu hao tài nguyên môi trường, giảm thiểu các ảnh hưởng môi trường từ hoạt động sản xuất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục có những chính sách mới phù hợp, khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng cũng như hạn chế và xử lý triệt để chất thải nguy hại phát sinh.

❖ **Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Công ty xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, cam kết thực hiện đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động đã được ký kết, thực hiện đúng quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

Công ty cam kết đảm bảo cho người lao động làm việc trong môi trường an toàn, được chăm lo sức khỏe và được hưởng các chế độ theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo, tạo điều kiện thăng tiến cho nhân viên.

❖ **Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty đã và sẽ tiếp tục đồng hành cùng địa phương trọng vấn đề an sinh xã hội đặc biệt là các địa bàn Công ty đang hoạt động sản xuất cũng như địa phương nghèo cần hỗ trợ phát triển. Công ty kỳ vọng các hoạt động hướng tới xã hội và cộng đồng sẽ giúp giải quyết được các khó khăn cả trong ngắn hạn và dài hạn, tạo việc làm cho cư dân quanh khu vực hoạt động, nâng cao dân trí, truyền tải kiến thức, kỹ năng, phát triển một xã hội văn minh và tốt đẹp hơn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2017, về cơ bản công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu của các kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Nền kinh tế năm 2017 có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức lớn đối với các doanh nghiệp. Công ty CP An Trường An cũng đối mặt với những khó khăn lớn về giá thành và các chi phí cho công ty.

Trong năm 2017 hoạt động kinh doanh của công ty trên cơ bản là đi vào ổn định. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh chung còn nhiều khó khăn, đây đã là sự nổ lực và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và cán bộ công ty.

Cụ thể, Tổng giám đốc đã tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức bộ máy nhân sự trong toàn công ty; Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành; Tháo gỡ những khó khăn của thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng, đồng thời tiếp tục triển khai thêm các dự án còn dang dở.

Ban Giám đốc cũng đã bước đầu thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông niên độ 2016 – 2017 và Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai các Dự án còn dang dở
- Đoàn kết thống nhất trong nội bộ về quan điểm thực hiện

- Tăng cường tìm kiếm các nguồn hàng đầu mối tận gốc, để gia tăng lợi nhuận, đẩy mạnh tiêu thụ trong cả nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT ghi trong Điều lệ của công ty. Đảm bảo việc ban hành Nghị quyết, quyết định kịp thời thuận lợi cho hoạt động SXKD.

Tập trung vào nghành cốt lõi và nguyên cứu phát triển thêm các thêm các lĩnh vực SXKD mới phù hợp theo năng lực công ty theo hướng đem đảm bảo an toàn về vốn và đem lại hiệu quả cao cho công ty.

Tiềm kiếm các đối tác có nguồn lực mạnh về tài chính, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực điều hành, khai thác và chế biến khoáng sản, có năng lực và thiết bị máy móc hiện đại để liên doanh, liên kết nhằm tận dụng về vốn, công nghệ và năng lực của đối tác trong công việc.

Định hướng sang các thị trường trường tiềm năng và ổn định mới.

Ổn định bộ máy tổ chức, sản xuất ổn định đảm bảo việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên; tăng số lượng lao động đặc biệt là lao động có tay nghề cao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trương Đình Xuân	1.211.940	7,96%
2	Trần Thị Mai Xuân		
3	Trương Thị Thảo Nguyên		
4	Trương Ngọc Thanh		
5	Đào Minh Tùng	294.021	1,93%
6	Nguyễn Thị Phương Lan		0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại, An Trường An chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các chính sách liên quan đến nhân sự, lương thưởng, quan hệ cổ đông, chính sách phát triển, quản trị rủi ro,... Hội đồng quản trị phân công từng thành viên phụ trách và được các phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu.

Trong dài hạn, Hội đồng quản trị An Trường An sẽ xem xét thành lập các tiểu ban giúp việc cho HĐQT sẽ xe xét thành lập các tiểu ban giúp việc cho HĐQT để đáp ứng tốt cho yêu cầu hoạt động.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các hoạt động trong năm 2017 của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	2201/2017/NQ-HĐQT	22/01/2017	Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2017
2	1004/2017/ NQ-HĐQT	10/04/2017	Báo cái tài chính quý 1 và kế hoạch quý 2/2017
3	01/ATG-CV/17/ NQ-HĐQT	13/04/2017	Điều chỉnh hoạt động chứng khoán cho cổ đông
4	1206/2017/ NQ-HĐQT	12/06/2017	Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT công ty
5	2508/2017/ NQ-HĐQT	25/08/2017	Nghị quyết chỉnh loại chứng khoán cho cổ đông
6	1511/2017/ NQ-HĐQT	15/11/2017	Nghị quyết chỉnh loại chứng khoán cho cổ đông
7	1912/2017/ NQ-HĐQT	19/12/2017	Nghị quyết miễn nhiệm giám đốc chi nhánh
8	1912/2017/NQBN-CTHĐQT	19/12/2017	Nghị quyết bổ nhiệm giám đốc chi nhánh
9	2112/2017/ NQ-HĐQT	21/12/2017	Nghị quyết thông qua tái cấu trúc các khoản đầu tư và góp vốn

			thánh lập công ty mới
10	30/2017/ NQ-HĐQT	30/12/2017	Nghị quyết thay thế đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017·

HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của ĐHĐCĐ.

Các phiên họp của HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các nghị quyết được ban hành trong năm 2017, có thể thấy HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ. Điều chỉnh các hoạt động của công ty đi vào nề nếp, đúng theo nghị quyết của ĐHCĐ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị được đào tạo về Quản trị công ty.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Đình Kính	0	0%
2	Huỳnh Thanh Phương	0	0%
3	Ngô Thanh Trúc	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý. Nhìn chung các nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong chức năng quản lý của HĐQT và đáp ứng được yêu cầu điều hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT và đáp ứng yêu cầu điều hành quản lý sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính trong niên độ tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Công ty chấp hành tương đối đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Qua công tác giám sát, BKS đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGĐ trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, đã thống nhất thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS như sau: các thành viên trong HĐQT và BKS có tham gia trực tiếp điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty được trả lương theo quy chế; tỷ lệ và giá trị thù lao cho từng thành viên HĐQT & BKS do Chủ tịch HĐQT quyết định

Ngoài ra các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm, đã hưởng lương thưởng theo công việc chuyên môn còn được hưởng thêm phụ cấp trách nhiệm hàng tháng cụ thể như sau:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nghiệm (đồng/người/tháng)	Số người	Số tháng	Tổng cộng
I. Hội đồng quản trị	2.000.000	02	12	48.000.000
II. Ban Kiểm soát	1.500.000	03	12	54.000.000
Tổng cộng				**102.000.000**

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, không phủ nhận những " vấn đề nhấn mạnh " chúng tôi nêu ở dưới đây, Báo cáo tài chính HN đã phản ứng trung thực và hợp lí, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần An Trường An tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tiền cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn

mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề nhấn mạnh

Đối với các khoản mục đầu từ XCCB tại Dứ án Thủy Sơn Trang và KCN Sơn Mỹ tổng số tiền là 39,1 tỷ đơn vị đã kí HĐ kiểm toán dự án theo giai đoạn và thẩm định giá rà soát các khoản mục này. Tuy nhiên, tại thời điểm 28/03/2018 chúng tôi chưa được cung cấp kết quả cuối cùng và các khoản đầu tư này. Mặc dù đã kiểm kê và thu thập toàn bộ chứng từ với khoản mục trên nhưng nhưng chúng tôi cũng không đưa ra ý kiến đối với các khoản này.

Theo Biên bản họp HĐQT Công ty cổ phần An Trường An số: 2111A/2017/BB/HĐQT-ATG ngày 21 tháng 12 năm 2017 thì Công ty An Trường An sẽ góp vốn vào Công ty TNHH ĐTXD và KD Kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ với tỷ lệ góp vốn là 43,7% và ông Trương Đình Xuân góp vốn vào Công ty TNHH ĐTXD và KD Kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ với tỷ lệ là 56,3%. Ông Xuân là Chủ tịch của Công ty An Trường An và Giám đốc của Công ty Sơn Mỹ. Do đó, theo quy định của Luật doanh nghiệp thì Công ty TNHH ĐTXD và KD Kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ là Công ty con của An Trường An.

Tuy nhiên, việc góp vốn vào Công ty An Trường An, đơn vị chưa thực hiện theo đúng số vốn điều lệ mà Công ty Sơn Mỹ đăng ký với sở kế hoạch và đầu tư. Số vốn thực góp hiện tại là 84.700.000.000 đồng. Còn lại số tiền 70.300.000.000 Công ty sẽ góp đủ vào Công Ty TNHH ĐTXD và XD Kết cấu hạ tầng KCN Sơn Mỹ vào quý 3/2018 theo Biên bản họp Hội đồng thành viên số 08/2017/BB-HĐTT ngày 15/11/2017.

Khoản vốn góp của Công ty cổ phần An Trường An vào Công ty Sơn Mỹ được sử dụng để trả trước cho Công ty TNHH san lấp thi công mặt bằng Bảo Anh theo HĐ san lấp số 01/HĐ SM-BA ngày 21/12/2017 và Công ty TNHH xây lắp điện Trường Thọ số 02/HĐ SM-TT ngày 21/12/2017 với tổng số tiền là 84,5 tỷ đồng. Chúng tôi có kiểm tra chứng từ, tài liệu của đơn vị. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm toán, đoàn kiểm toán chưa có được khối lượng công việc thực hiện của 2 đơn vị này. Công ty Cổ phần An Trường An có số lượng cán bộ công nhân viên giao động từ 07 – 10 người trong năm 2017 với cơ cấu tổ chức gồm có: Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát. Theo giải trinhg của Ban

lãnh đạo doanh nghiệp thì hoạt động năm 2017 của Công ty không còn lĩnh vực khoáng sản, titan mà chủ yếu là tập trung giải phóng mặt bằng hai Dự án Thủy Sơn Trang và KCN Sơn Mỹ. Doanh thu năm 2017 là kinh doanh nông sản. Do đó, khối lượng nhân viên trong Công ty bị cắt giảm. Tuy nhiên, với số lao động như vậy thì Công ty không đảm bảo được công tác quản lí, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của một Công ty niêm yết.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN, Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh và trên trang thông tin diện tử của Công ty: http://atajsc.com

CÔNG TY CP AN TRƯỜNG AN
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 4100577172 CÔNG TY CỔ PHẦN AN TRƯỜNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH

TRƯƠNG ĐÌNH XUÂN

Nơi nhận
-UBCKNN
-SGDCKHCM
-HĐQT
-Lưu VT